TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Hòa, ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Số: 07 /2024/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST - DS ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tạ Đức L, sinh năm 1947

Địa chỉ: Khu A, thị trấn H1, huyện H, tỉnh P

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Khu B, xã Đ, huyện H, tỉnh P

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Về số nợ gốc: Ông Tạ Đức L và bà Nguyễn Thị L đều thống nhất xác nhận: Bà Nguyễn Thị L còn nợ ông Tạ Đức L số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Về nghĩa vụ trả nợ: Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận về phương thức trả nợ như sau: Bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả nợ số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Cụ thể thời gian trả nợ như sau:

Bà L có nghĩa vụ trả cho ông L theo từng tháng, mỗi tháng số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Trả vào ngày 15 hàng tháng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi trả hết số tiền trên.

Bà L không phải chịu lãi đối với số tiền trên.

Nếu bà L không thực hiện theo thỏa thuận, thì kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật dân sự

Về án phí: Miễn án phí cho bà Nguyễn Thị L, ông Tạ Đức L vì là người cao tuổi

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- CCTHSDS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Mạnh Tiến